TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 233/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 216/2024/TLST- HNGĐ ngày 04/4/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/4/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình giữa:

Người yêu cầu:

- Anh **Lê Thanh H,** sinh năm 1971;

- Chị **Kiều Thị Minh H1,** sinh năm 1975;

Cùng ĐKHKTT và nơi ở: Số 20 hẻm 371/2/37 K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội; Nơi ở: P201B E9 T, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Lê Thanh H và chị Kiều Thị Minh H1 có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 12/11/2006 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Thao, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (Số 22). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 216/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Lê Thanh H và chị Kiều Thị Minh H1.

- Về con chung: Anh Lê Thanh H và chị Kiều Thị Minh H1 có 01 (một) con chung là cháu Lê Hiền N, sinh ngày 05/10/2007. Giao con chung là cháu Lê Hiền N, sinh ngày 05/10/2007 cho mẹ là chị Kiều Thị Minh H1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Thanh H tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng số tiền là 5.000.000 (Năm) triệu đồng/tháng kể từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật. Anh Lê Thanh H có quyền tự do đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Anh Lê Thanh H và chị Kiều Thị Minh H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các khoản vay nợ: Anh Lê Thanh H và chị Kiều Thị Minh H1 không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Kiều Thị Minh H1 tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0005145 ngày 04/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Cơ quan nơi thực hiện việc ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung